

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 – 7 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Ông Lê Văn Qui

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Nhanh E, sinh năm: 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường Bình Th, thị xã M, tỉnh HG

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường Bình Th, thị xã M, tỉnh HG

Nơi ở hiện nay: Khối 1, phường Nghi T, thị xã C, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Nhanh E trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2008 anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 20/3/2008.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng đã ly thân kéo dài từ năm 2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Nhanh E yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng.

Về con chung: Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng có 02 con chung tên Nguyễn Thảo V (giới tính nữ), sinh ngày 09/5/2008 và Nguyễn Thanh Th (giới tính nữ), sinh ngày 25/9/2011. Hiện nay cháu Vân đang sống chung với chị Ng và cháu Thảo đang sống chung với anh Nhanh E. Anh Nguyễn Nhanh E yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Th và đồng ý để cho chị Ng được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thảo V. Anh Nhanh E không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Ng trình bày: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Nhanh E có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ vào ngày 20/3/2008, quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Từ năm 2021 chị Ng về quê ngoại sinh sống vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh Nguyễn Nhanh E yêu cầu ly hôn chị Ng có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình, cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Chị Ng và anh Nhanh E có 02 con chung Nguyễn Thảo V (giới tính nữ), sinh ngày 09/5/2008 và Nguyễn Thanh Th (giới tính nữ), sinh ngày 25/9/2011. Nếu ly hôn chị Ng có nguyện vọng giao cháu Thanh Th cho anh Nhanh E trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thảo V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ng hiện nay đã về sinh sống tại thị xã Cửa Lò, điều kiện đi lại khó khăn nên không thể trực tiếp tham gia giải quyết vụ án. Chị Ng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị Ng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Nhanh E. Anh Nguyễn Nhanh E được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng. Về con chung: Anh Nguyễn Nhanh E được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thanh Th (giới tính nữ), sinh ngày 25/9/2011, chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thảo V (giới tính nữ), sinh ngày 09/5/2008. Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Nguyễn Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn và dành quyền kháng cáo cho bị đơn theo luật định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 20/3/2008 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Nhanh E, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh Nguyễn Nhanh E cho rằng quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng đã ly thân kéo dài từ năm 2021 cho đến nay. Nhận thấy, đời sống chung không thể hòa hợp và duy trì được nữa nên anh Nguyễn Nhanh E yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng. Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Ng không đồng ý ly hôn và chị có yêu cầu được đoàn tụ gia đình.

Xét thấy, anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng phát sinh mâu thuẫn và có thời gian ly thân kéo dài từ năm 2021 cho đến nay nhưng anh chị vẫn không thể đoàn tụ, hàn gắn được. Chị Ng có yêu cầu đoàn tụ gia đình nhưng lại không đưa ra được các biện pháp hàn gắn gia đình, tại phiên tòa anh Nguyễn Nhanh E vẫn kiên quyết xin ly hôn, từ đó cho thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Nhanh E.

[3.3] Về con chung: Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng có 02 con chung Nguyễn Thảo V (giới tính nữ), sinh ngày 09/5/2008 và Nguyễn Thanh Th (giới tính nữ), sinh ngày 25/9/2011. Từ khi anh Nhanh E và chị Ng ly thân cho đến nay anh Nhanh E là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Th và chị Ng là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thảo V.

Anh Nguyễn Nhanh E yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Th, được chị Ng đồng ý. Chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thảo V, được anh Nhanh E đồng ý.

Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của các con nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Thanh Th cho anh Nguyễn Nhanh E được trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thảo V cho chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét. Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Nhanh E phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Nhanh E.
2. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhanh E được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng
3. Về con chung: Anh Nguyễn Nhanh E được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Thanh Th (giới tính nữ), sinh ngày 25/9/2011, chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Thảo V (giới tính nữ), sinh ngày 09/5/2008.
Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Nhanh E và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Nhanh E phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0004486, lập ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
6. Nguyên đơn Nguyễn Nhanh E có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đình Tiến

